

CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG ASAKUSA HB
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG ASAKUSA HB

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ASAKUSA HB RESTAURANT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ASAKUSA HB CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110901127

3. Ngày thành lập: 27/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 57 Phan Kế Bính, Phường Công Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0962881189

Fax:

Email: nhangasakusahb@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh (Chỉ triển khai hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật	1101
2.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
3.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
4.	In ấn	1811
5.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
6.	Sao chép bản ghi các loại	1820
7.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Bán buôn đồ uống (Chỉ triển khai hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	4633
10.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
12.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Chỉ triển khai hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	4711
13.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
14.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
15.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4723

16.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4781
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
19.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
22.	Cơ sở lưu trú khác	5590
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5610(Chính)
24.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5621
25.	Dịch vụ ăn uống khác (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5629
26.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5630
27.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
28.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Trừ dịch vụ tư vấn pháp luật về bất động sản)	6820
29.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ kế toán - Dịch vụ tư vấn thuế	6920
30.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710

31.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Trừ trung tâm giới thiệu việc làm)	7810
32.	Cung ứng lao động tạm thời (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7820
33.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7830
34.	Đại lý du lịch	7911
35.	Điều hành tua du lịch	7912
36.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
37.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
38.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
39.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
40.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. **Vốn điều lệ:** 2.800.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	MAI TRÍ TUỆ	Việt Nam	Tổ 10 , Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.960.000.000	70,000	001087011362	
2	TRẦN THỊ THẨM	Việt Nam	Thôn Vĩnh Phệ, Xã Chu Minh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	840.000.000	30,000	001303043423	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: MAI TRÍ TUỆ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/10/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001087011362

Ngày cấp: 21/04/2021

Nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Tổ 10, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 10, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội